

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

HSX:

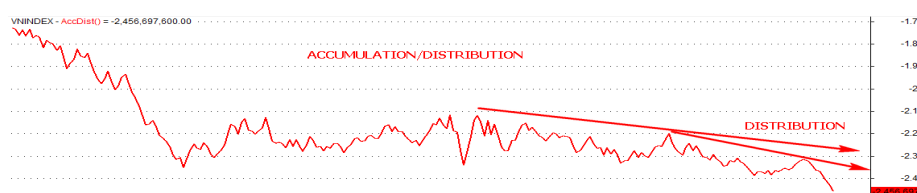
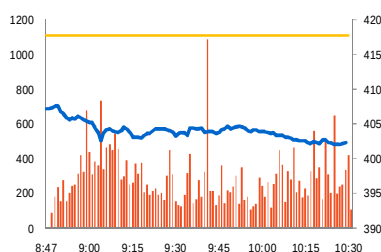
Nhận định thị trường:

Tổng quan thị trường

	Giá trị	Thay đổi	± %
VN-Index	402.59	-15.23	-3.65%
KLGD (triệu ck)	39.02	7.27	22.89%
GTGD (tỷ đồng)	702.93	74.42	11.84%
Tổng cung (triệu ck)	58.26	8.42	16.90%
Tổng cầu (triệu ck)	40.83	2.41	6.28%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	3.23	0.01	0.41%
KL bán (triệu ck)	3.94	0.23	6.22%
Giá trị mua (tỷ đồng)	98.05	-6.76	-6.45%
Giá trị bán (tỷ đồng)	134.41	-0.82	-0.61%



Biến động trong ngày



Toàn sản sụt giảm mạnh, lực mua bắt đáy tiếp tục tăng nhưng dư bán đột ngột mạnh áp đảo so với diễn biến những tuần trước. VN-Index tạo một khoảng trống (gap) dạng Breakaway gap xác nhận việc phá vỡ ngưỡng hỗ trợ 420 điểm, gap là đáng tin cậy khi có KLGD tăng mạnh. RSI và MFI tiếp tục hội tụ đi xuống mặc dù đã dịch chuyển trong vùng quá bán. Một công cụ dòng tiền khác là công cụ A/D, thể hiện sự tích lũy trên phân kỳ của cung cầu, hiện đang thể hiện trạng thái phân kỳ, thoái trào của dòng tiền trong thị trường. Với một breakaway gap xác nhận đã mất mốc 420 điểm, VN-Index có thể phục hồi nhẹ lấp đầy khoảng trống giá (Fillgap) với KLGD tiếp tục suy giảm, sau đó có thể tiếp tục chu kỳ giảm giá mạnh này.

Binh Pham

Director, Head of Research

Duong Dao, Analyst

18 Lý Thường Kiệt, Hà Nội

ĐT: (84-4) 39343888 Fax: 393439999

CPI tháng 5/2011 tăng 2,21% so với tháng trước. So với tháng 5/2010, CPI đã tăng 19,78%, lãi suất liên ngân hàng qua đêm hiện vẫn ở mức cao 22.5%..

Thị trường vẫn thể hiện sự bi quan trong một xu thế giảm rõ nét. Về mặt kỹ thuật, trong điều kiện thiếu thông tin hỗ trợ, nếu kịch bản tích cực xảy ra, VN-Index có thể phục hồi nhẹ kiểm tra lại kháng cự 420 điểm trước khi tiếp tục xu hướng giảm của nó.

Thông tin đáng chú ý trong ngày:

- CPI tháng 5/2011 tăng 2,21% so với tháng trước. So với tháng 5/2010, CPI đã tăng 19,78%. CPI tháng 5 đã giảm tốc so với tháng 4, nhưng tăng quá nhiều so với vùng kỳ năm ngoài. Giới đầu tư tỏ ra lo ngại bởi những dự báo về lạm phát năm 2011 ở Việt Nam của các tổ chức trong – ngoài nước.
- Theo số liệu của Hội đồng vàng thế giới, lượng vàng tiêu thụ ở Việt Nam trong quý I là 19,2 tấn, tăng 2% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó nhu cầu nữ trang tăng 7% tương ứng với 5,5 tấn, nhu cầu đầu tư tăng 1% tương ứng với 14,2 tấn.

Thông kê kỹ thuật:

Mã cổ phiếu	Giá thấp nhất trong 3 năm (đầu 2009)	Giá đóng cửa	KLGD	Khoảng biến động tới hỗ trợ
CII	10.9681	28.2	126,500	-61%
DIC	7.4586	9.5	104,050	-21%
DPM	26.0548	29.9	606,270	-13%
DQC	6.7052	14.9	192,770	-55%
DRC	7.85	16.6	100,110	-53%
FPT	26.9831	45.6	245,690	-41%
ITA	6.0833	9.7	595,300	-37%
KDC	10.3967	35.2	153,680	-70%
PET	10	10.5	355,600	-5%
REE	6.9046	10.1	1,925,040	-32%
SC5	16.3636	19.6	114,530	-17%
SJS	16.8471	28.9	349,030	-42%
SSI	10.3	16.8	3,139,520	-39%
STB	8.5951	12.2	2,928,370	-30%
TDH	16.8596	18	437,160	-6%
TS4	5.3674	12.7	181,050	-58%
VIS	9.78	16.5	430,500	-41%
VNE	3.9796	5.3	422,620	-25%

- GMD, HPG, PVD còn cách hỗ trợ gần nhất chỉ 1 -4% biến động giá. VNM cách hỗ trợ gần nhất 16% giá hiện tại.
- Thống kê cho thấy 18 mã bluchips đã phá vỡ hỗ trợ gần nhất, hiện tại đang hướng tới mức đáy thấp nhất trong 3 năm qua diễn ra hồi 2008 – 2009. Ngoài ra còn 5 mã bluchips khác đang nằm ngay mức thấp nhất trong lịch sử và nếu tiếp tục giảm sẽ phá vỡ ngưỡng hỗ trợ này.

Khuyến nghị:

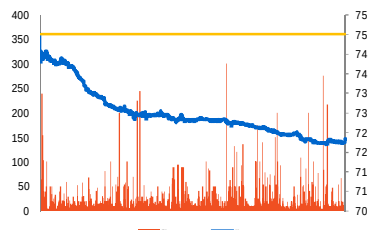
- NĐT chưa nên tham gia vào thị trường. Kiên nhẫn chờ đợi những tín hiệu chắc chắn hơn sẽ mang lại cho NĐT cơ hội an toàn hơn.
- Nếu VN-Index có xảy ra phục hồi nhẹ, với khối lượng giao dịch thấp thì có thể đó là cơ hội để NĐT bán bớt cổ phiếu trong danh mục.

HNX:

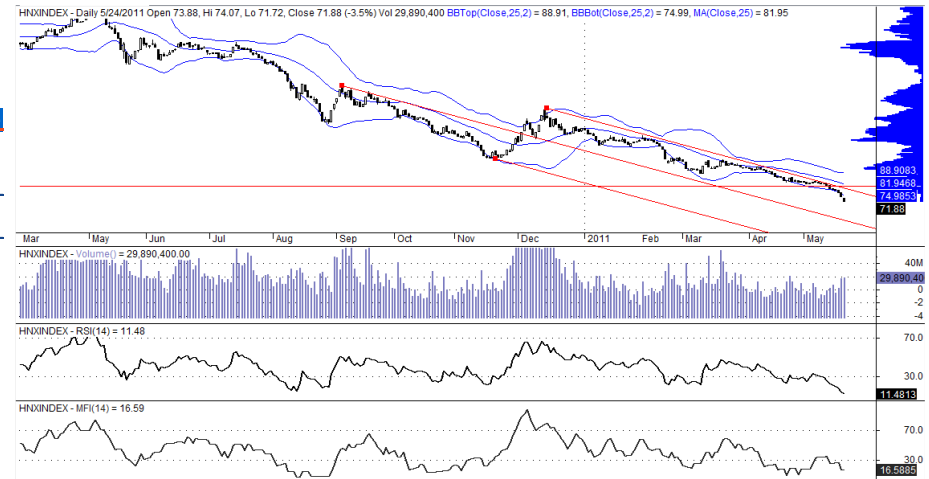
Tổng quan thị trường

	Giá trị	Thay đổi	± %
HNX-Index	71.88	↓ -2.62	-3.52%
KLGD (triệu ck)	35.19	↑ 3.85	12.28%
GTGD (tỷ đồng)	365.75	↑ 11.15	3.14%
Tổng cung (triệu ck)	47.17	↑ 2.92	6.60%
Tổng cầu (triệu ck)	32.18	↓ -2.95	-8.41%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	0.87	↑ 0.08	10.51%
KL bán (triệu ck)	0.09	↓ -0.16	-64.67%
Giá trị mua (tỷ đồng)	9.69	↓ -0.20	-2.03%
Giá trị bán (tỷ đồng)	1.42	↓ -1.41	-49.81%

Biến động trong ngày



Nhận định thị trường:



HNX-Index tiếp tục sụt giảm mạnh phiên thứ 12 liên tiếp, với mức giảm tiếp tục gia tăng. Thanh khoản tăng nhờ lực bắt đáy tăng mạnh.

Không tạo khoảng trống (gap) khi phá vỡ mốc 78 điểm, nhưng tốc độ dòng tiền thoát khỏi trường ở mức đáng kinh ngạc khi mặt bằng giá cổ phiếu đã ở mức khá thấp.

Với mức độ giảm mạnh nhưng có phục hồi trong phiên nhờ lực mua bắt đáy cũng đáng kể, HNX-Index không tạo thành một khoảng trống như VN-Index. Tuy nhiên chỉ báo Money Flow Index và công cụ Accumulation/Distribution thể hiện dòng tiền tháo chạy khỏi thị trường quá mạnh khi các công cụ dòng tiền đều đi xuống với tốc độ khá nhanh. Một cây nến đặc, không có đuôi, HNX-Index thể hiện lực cung áp đảo hẳn lực cầu, dấu hiệu KLGD tăng, giá giảm mạnh có thể sẽ là tín hiệu xấu đối với thị trường khi lực bắt đáy có thể chuyển thành đối tượng bán cắt lỗ.

Tiếp tục kênh giảm cũ, và chưa xuất hiện vùng hỗ trợ:
HNX-Index tiếp tục kênh xu thế giảm giá trước đó với đáy dưới của kênh ở mức 64 – 65 điểm. Với việc phân phối ngay trong phiên, HNX-Index có thể sẽ có ít hoặc không có những phiên phục hồi kỹ thuật mà bám sát lấy dải bollingerband phía dưới. Sau khi phá vỡ đáy quá khứ 78 điểm hồi năm 2009, HNX-Index giờ đây trở nên không có căn cứ xác định ngưỡng hỗ trợ, khiến tâm lý NĐT hụt hẫng.

Thống kê cho thấy nhóm cổ phiếu có dấu hiệu hơi tích cực từ phía dòng tiền xuất hiện (phân kì tăng của dòng tiền) chỉ vãn vẹn có 7 mã, một con số quá ít ỏi cho thấy HNX hiện tại chưa tới vùng hỗ trợ.

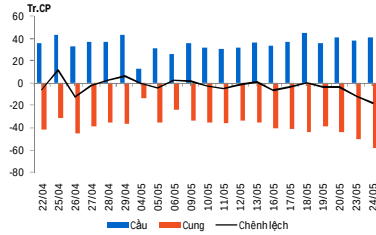
HNX-Index đang nằm trong kênh giá giảm, với đường sức mạnh giảm giá ngày càng mạnh sau khi mất mốc tâm lý 78 điểm. Dư bán cuối phiên với mức giá sàn còn rất lớn thể hiện tâm lý hoảng loạn của giới đầu tư. Chừng nào dòng tiền chưa thể hiện sự tích cực trên phần lớn các mã cổ phiếu trụ cột của HNX, khi đó HNX chưa có dấu hiệu của sự phục hồi.

Khuyến nghị:

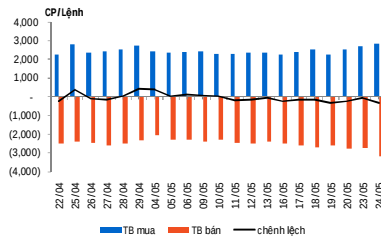
- NĐT chưa nên tham gia vào thị trường. NĐT ngắn hạn nên kiên nhẫn chờ đợi tín hiệu chắc chắn hơn thị trường để tránh những rủi ro thị giá trong ngắn hạn.

HSX:

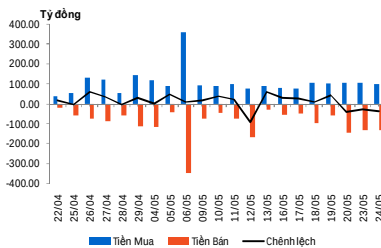
Cung cầu



Trung bình lệnh mua/bán



Giao dịch NĐTNN



Diễn biến thị trường sàn Hồ Chí Minh

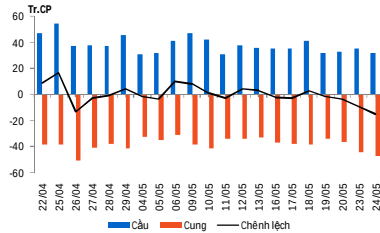
Tiếp nối xu hướng giảm sâu ở phiên hôm qua, mở đầu phiên giao dịch hôm nay, hàng loạt cổ phiếu giảm điểm khiến thị trường lao dốc. Đóng cửa đợt 1, có hơn 200 mã cổ phiếu giảm kéo VN-Index mất mát hơn 14 điểm và rơi xuống dưới 404 điểm. Tuy nhiên, thanh khoản lại tăng nhanh với khối lượng giao dịch đạt gần 8.5 triệu đơn vị, trị giá 143 tỷ đồng. Sang đợt khớp lệnh liên tục, áp lực giảm đã chậm lại, VN-Index giằng co quanh mức 404 điểm, và khép lại với mức giảm 15.53 điểm xuống 402.29 điểm. Toàn sàn có 234 mã cổ phiếu giảm, với 150 mã giảm kịch sàn. Hầu hết các mã bluechips cũng nằm trong nhóm cổ phiếu giảm kịch sàn. Tiêu biểu nhất là các trụ đỡ MSN, VIC và VNM. Đóng cửa phiên giao dịch, VN-Index chốt tại 402.59 điểm, giảm 15.23 điểm, tương đương 3.65%.

Thanh khoản phiên hôm nay tiếp tục tăng tiếp tục tăng trưởng đáng kể so với phiên trước đạt trên 39 triệu đơn vị, trị giá gần 703 tỷ đồng. Trong đó, có đến 6.32 triệu cổ phiếu, và 113.8 tỷ đồng trong số này thuộc về giao dịch thỏa thuận nên mức độ tác động đến thị trường chung là không lớn.

Khối ngoại tiếp tục bán ròng, khối lượng và giá trị bán ròng tăng nhẹ so với phiên trước đó và là phiên thứ 3 liên tiếp bán ròng. Khối ngoại mua vào 3.228.420 chứng khoán với giá trị là hơn 98 tỷ đồng, tăng 0,41% về khối lượng. Và bán ra 3.940.510 chứng khoán với giá trị là trên 134 tỷ đồng, tăng 6,2% về khối lượng và giảm 0,6% về giá trị so với phiên giao dịch trước đó.

HNX:

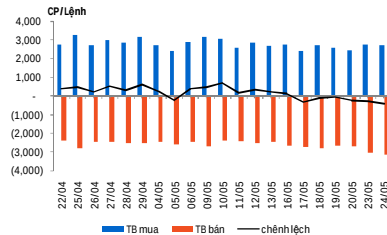
Cung cầu



Diễn biến thị trường Hà Nội:

Tại sàn HNX, chỉ số HNX-Index cũng liên tục lao dốc và xác lập những mức thấp kỷ lục mới. Mở cửa phiên giao dịch, HNX-Index giảm xấp xỉ 1% xuống dưới mức 74 điểm, các mã cổ phiếu lớn như SHB, PVX, KLS, THV, VCG.. đều giảm giá. Áp lực tháo chạy đã làm cho tổng cộng hơn 100 mã cổ phiếu giảm giá. Trong đợt khớp lệnh liên tục, HNX-Index tiếp tục giao động nhẹ trên mức 72 điểm, nhưng sau quãng thời gian lình xình, thị trường lại tiếp tục lao dốc. HNX-Index giảm sâu dưới mốc 72 điểm khi đánh mất 2.64 điểm và lùi về 71.86 điểm. Lượng cổ phiếu giảm cũng chiếm đa số với 269 mã, trong đó 185 mã giảm kịch sàn và không có dư mua. Cuối phiên, chỉ số này ghi nhận mức giảm tổng cộng 2.62 điểm, tương ứng 3.52% và chốt tại 71.88 điểm, cách mốc hỗ trợ 1.88 điểm.

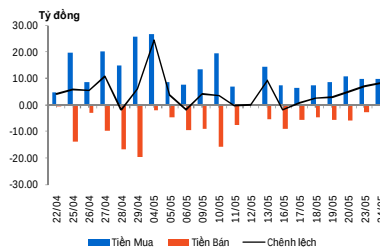
Trung bình lệnh mua/bán



Khối lượng chuyển nhượng tăng 12.28% so với phiên trước đạt 35.18 triệu đơn vị, giá trị giao dịch cũng tăng 3.14% lên 365.75 tỷ đồng. Khối lượng giao dịch tăng mạnh ở một số mã cổ phiếu KLS, VND, PVX, HBB, BVS với hơn 1 triệu cổ phiếu được chuyển nhượng.

Khối ngoại giao dịch vẫn thấp và tiếp tục mua ròng. 55 mã được mua vào với tổng khối lượng đạt 871.900 cổ phiếu, tương đương giá trị đạt hơn 9,6 tỷ đồng, tăng 10,51% về khối lượng, bán ra 15 mã với tổng khối lượng đạt 86.100 cổ phiếu, tương đương giá trị đạt hơn 1,4 tỷ đồng, giảm 65% về khối lượng và giảm 50% về giá trị so với phiên giao dịch trước đó.

Giao dịch NĐTNN



TIN CÁC ĐƠN VỊ THÀNH VIÊN PVN

PVL-CTCP Bất động sản Điện lực Dầu khí Việt Nam: Công ty mẹ lỗ hơn 5 tỷ đồng trong quý 1

Trong quý 1, PVL đạt doanh thu thuần 19.28 tỷ đồng, tăng 65% so với quý 1/2010. Lợi nhuận gộp ở mức 850 triệu đồng, cũng tăng mạnh so với mức 86 triệu đồng của cùng kỳ năm trước.

Tuy nhiên, chi phí quản lý tăng 5 lần so với cùng kỳ năm ngoái làm cho lợi nhuận của công ty mẹ PVL âm 5.17 tỷ đồng. Cuối năm 2010, công ty đã lỗ 4 tỷ đồng.

PVE-CTCP Tư vấn Đầu tư và Thiết kế dầu khí lãi ròng 10 tỷ đồng, gấp 2.45 lần quý 1/2010

Doanh thu quý 1/2011 của PVE ghi nhận 102.85 tỷ đồng, tăng gần 44% so với cùng kỳ năm ngoái.

Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh tăng gấp đôi so với quý 1/2010 và kéo theo đó là lợi nhuận sau thuế cũng tăng hơn 1.45 lần, đạt 9.85 tỷ đồng.

Diễn biến của cổ phiếu các công ty thuộc PVN

Phiên giao dịch hôm nay, trong 32 cổ phiếu niêm yết có 1 cổ phiếu tăng giá, 3 cổ phiếu đứng giá và 28 cổ phiếu giảm giá. Cổ phiếu tăng giá nhiều nhất là PVL (tăng 2.86%). Cổ phiếu giảm giá nhiều nhất là PGS (giảm 6,54%), PPS (giảm 6,59%), PVS (giảm 6,94%), và PVC (giảm 6.79%). Trung bình, các cổ phiếu thuộc nhóm này giảm 4,42% và tổng khối lượng giao dịch đạt hơn 10,39 triệu đơn vị.

Dưới đây là diễn biến của các mã cổ phiếu thuộc tập đoàn PVN phiên ngày 24/05:

STT	Mã	Tên công ty	Giá đóng cửa (VNĐ)	KLGD (cp)	Tăng/Giảm (%)	P/B *	P/E trailing*	Nơi giao dịch
1	PCG	CTCP Đầu tư và phát triển Gas Đô thị	6,300	1,000	↓ -5.97	0.55	18.53	HNX
2	PDC	CTCP Du lịch Dầu khí Phương Đông	4,000	60,300	→ 0.00	0.51	30.77	HNX
3	PFL	CTCP Bất động sản Tài chính Dầu khí VN	6,100	128,200	↓ -6.15	0.53	3.77	HNX
4	PGS	CTCP Kinh doanh Khí hóa lỏng Miền Nam	14,300	1,190,500	↓ -6.54	0.84	1.40	HNX
5	PHH	CTCP Hồng hà Dầu khí	6,300	53,000	↓ -5.97	0.41	2.92	HNX
6	PPS	CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Điện lực Dầu khí VN	8,500	111,300	↓ -6.59	0.70	18.07	HNX
7	PSG	CTCP Đầu tư và Xây lắp Dầu khí Sài Gòn	6,200	6,100	↓ -4.62	0.58	26.96	HNX
8	PSI	CTCP Chứng Khoán Dầu khí	6,900	480,900	↓ -1.43	0.69	5.19	HNX
9	PV2	CTCP Đầu tư và Phát triển PVI	5,200	411,800	↓ -5.45	0.49	3.61	HNX
10	PVA	CTCP Xây dựng Dầu khí Nghệ An	15,500	86,400	↓ -6.63	0.90	2.34	HNX
11	PVC	Tổng CTCP Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí	15,100	758,700	↓ -6.79	0.90	2.26	HNX
12	PVE	CTCP Tư vấn Đầu tư và Thiết bị Dầu khí	6,900	135,800	↓ -5.48	1.21	3.15	HNX
13	PVG	CTCP Kinh doanh khí hóa lỏng Miền Bắc	9,500	819,500	↓ -6.86	0.61	6.83	HNX
14	PVI	Tổng CTCP Bảo hiểm Dầu khí	13,300	224,300	↓ -6.34	0.57	6.72	HNX
15	PVL	CTCP Bất động sản Điện lực Dầu khí VN	7,200	969,600	↑ 2.86	0.70	3.20	HNX
16	PVR	CTCP Kinh doanh Dịch vụ cao cấp Dầu khí VN	6,700	63,000	↓ -5.63	0.64	8.59	HNX
17	PVS	Tổng CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí	16,100	329,500	↓ -6.94	1.36	4.30	HNX
18	PVV	CTCP Đầu tư Xây dựng Vinaconex - PVC	11,400	82,500	↓ -6.56	2.66	4.89	HNX
19	PVX	Tổng CTCP Xây lắp Dầu khí VN	9,900	2,315,700	↓ -6.60	0.44	3.72	HNX
20	PXA	CTCP Đầu tư & Thương mại Dầu khí Nghệ An	7,900	-	→ 0.00	0.68	17.43	HNX
21	DPM	Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí	29,900	606,270	↓ -4.78	1.79	4.83	HSX
22	PET	Tổng CTCP Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí	10,500	355,600	↓ -4.55	0.94	5.74	HSX
23	PGD	CTCP Phân phối khí thấp áp Dầu khí VN	34,800	162,520	→ 0.00	2.35	10.46	HSX
24	PTL	CTCP Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí	7,000	152,070	↓ -4.11	0.62	4.83	HSX
25	PVD	Tổng CTCP khoan và dịch vụ khoan Dầu khí	48,000	128,330	↓ -2.04	3.70	18.40	HSX
26	PVF	Tổng CTCP Tài chính Dầu khí	20,700	53,340	↓ -4.61	1.84	24.74	HSX
27	PVT	Tổng CTCP vận tải Dầu khí	4,900	249,780	↓ -3.92	0.63	38.66	HSX
28	PXI	CTCP Xây dựng công nghiệp & dân dụng dầu khí	6,800	19,940	↓ -4.23	0.58	1.55	HSX
29	PXL	CTCP ĐT khu công nghiệp dầu khí – Idico Long Sơn	4,300	322,480	↓ -4.44	0.40	8.69	HSX
30	PXM	CTCP Xây lắp Dầu khí Miền Trung	5,700	19,670	↓ -3.39	0.51	6.46	HSX
31	PXS	CTCP Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí	8,900	69,370	↓ -4.30	0.81	N/A	HSX
32	PXT	CTCP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí	5,600	30,430	↓ -3.45	0.56	N/A	HSX
33	NT2	CTCP Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2	7,100	6,500	↓ -4.05	N/A	N/A	UPCOM
34	PCT	CTCP Vận tải Dầu khí Cửu Long	3,100	1,400	→ 0.00	0.29	N/A	UPCOM
35	POV	CTCP Xăng dầu Dầu khí Vũng Áng	5,800	-	→ 0.00	N/A	N/A	UPCOM
36	PSB	CTCP Đầu tư Dầu khí Sao Mai - Bến Đình	4,300	13,600	↓ -2.27	0.39	N/A	UPCOM
37	PSP	CTCP cảng dịch vụ dầu khí Đình Vũ	4,500	2,400	↓ -4.26	0.40	N/A	UPCOM
38	PTT	CTCP Vận tải Dầu khí Đông Dương	3,800	-	→ 0.00	0.38	N/A	UPCOM
39	PXL	CTCP Xi măng Dầu khí 12/9	15,900	-	→ 0.00	N/A	N/A	UPCOM

LỊCH SỰ KIẾN TRONG TUẦN

Lịch đấu giá các công ty

Công ty	VĐL (tỷ đồng)	Tổng số CP chào bán	Giá khởi điểm (đ/cp)	Ngày đấu giá	Thời gian nhận đặt cọc
CTCP Đầu tư Xây dựng Công trình Đô thị Đà Nẵng	23.00	1,127,000	15,000	23/5/2011	Từ 28/04/2011 đến 16/05/2011
Tổng công ty Địa ốc Sài Gòn-TNHH MTV	167.00	2,635,000	10,000	18/5/2011	
Công ty Xây dựng và Xuất nhập khẩu Giao thông 502	25.00	1,275,000	10,000	30/03/2011	Từ 24/2 đến 23/03/2011
Công ty Công trình Giao thông 503	20.00	1,030,000	10,000	16/03/2011	Từ 24/2 đến 09/03/2011
Công ty TNHH MTV Đầu tư Xây dựng Trường Thịnh (lần 2)	34.70	924,709	16,000	24/01/2011	Từ 31/12/2010

Danh sách các công ty đã nộp hồ sơ xin niêm yết

Công ty	Địa chỉ đăng ký niêm yết	VĐL (tỷ đồng)	Ngày nộp hồ sơ
CTCP Xây lắp dầu khí Hà Nội	HNX	300	04/04/2011
CTCP Khoáng sản và Vật liệu Xây dựng Hưng Long	HNX	95	05/04/2011
CTCP Tập đoàn FLC	HNX	170	26/4/2011
CTCP Khai Thác và Chế Biến Khoáng sản Lào Cai	HSX	85	14/4/2011
CTCP Thủy Điện -Điện Lực 3	HSX	95	19/4/2011
Công ty Cổ Phần Thống Nhất	HSX	82	20/4/2011

Danh sách các công ty đã được chấp thuận niêm yết

Công ty	Địa chỉ đăng ký niêm yết	VĐL (tỷ đồng)	Ngày được chấp thuận
CTCP Thủy sản Gentraco	HNX	80	04/04/2011
Ngân Hàng Thương Mại Cổ phần Quân đội	HSX	730	27/04/2011
CTCP Khai thác và Chế biến KS Bắc Giang	HSX	168	28/04/2011
Công ty cổ phần Thẻ ký 21	HSX	193	29/04/2011

Lịch niêm yết lần đầu

Công ty	Mã CK	Địa chỉ niêm yết	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	Giá chào sàn (Đồng)	Ngày giao dịch
CTCP Đường sông Miền Nam	SWC	UPCOM	671.00		29/04/2011
CTCP Xây dựng HUD101	H11	UPCOM	10.60		28/04/2011
CTCP Du lịch Đắc Lắc	DLD	UPCOM	93.07		08/04/2011
CTCP Than Miền Trung - TKV	CZC	UPCOM	26.68		05/04/2011
CTCP Gang thép Thái Nguyên	TIS	UPCOM	1,840.00		24/03/2011
Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng HUD3	HUD3	HSX	100.00		18/03/2011
CTCP Đầu tư và Xây lắp Dầu khí Sài Gòn	PSG	HNX	350.00		15/03/2011

Nguồn: HSX, HSX

THỐNG KÊ GIAO DỊCH

HSX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
STB	12,200	12,200	0.00	64,693
SSI	17,600	16,800	-4.55	53,000
VNM	103,000	98,000	-4.85	43,746
VIC	107,000	102,000	-4.67	34,510
KTB	23,600	24,700	4.66	31,552

HNX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
VND	12,300	11,500	-6.50	29,530
KLS	8,800	8,200	-6.82	29,047
PVX	10,600	9,900	-6.60	23,156
PGS	15,300	14,300	-6.54	17,226
ACB	21,500	21,200	-1.40	17,195

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
VCF	70,000	73,500	3,500	5.00
KTB	23,600	24,700	1,100	4.66
FDG	17,700	18,500	800	4.52
CLC	13,300	13,900	600	4.51
NAV	7,400	7,700	300	4.05

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
GLT	14,600	15,600	1,000	6.85
SDS	17,700	18,900	1,200	6.78
ARM	12,000	12,800	800	6.67
HDA	12,700	13,500	800	6.30
HST	6,500	6,900	400	6.15

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
DMC	20,000	19,000	-1,000	-5.00
VFC	10,000	9,500	-500	-5.00
EVE	26,000	24,700	-1,300	-5.00
MHC	4,000	3,800	-200	-5.00
CSG	8,000	7,600	-400	-5.00

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
SJE	10,000	9,300	-700	-7.00
L43	10,000	9,300	-700	-7.00
TBX	14,300	13,300	-1,000	-6.99
VC6	8,600	8,000	-600	-6.98
SME	4,300	4,000	-300	-6.98

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
BVH	13,512	VIC	33,926
FPT	8,990	BVH	14,409
VCB	7,304	SSI	11,690
DHG	6,805	DPM	8,834
VIC	5,647	DHG	8,721

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
PVS	2,456	VCG	508
KLS	2,065	NTP	293
THV	1,760	BVS	234
VND	1,150	DZM	159
PVX	702	TV2	80

KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

Báo cáo này được thực hiện bởi Ban Phân tích - Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Những thông tin trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy và đánh giá một cách thận trọng. Tuy nhiên, Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác, trung thực, đầy đủ của các thông tin được cung cấp cũng như những tổn thất có thể xảy ra khi sử dụng báo cáo này. Mọi thông tin, quan điểm trong báo cáo này có thể được thay đổi mà không cần báo trước. Báo cáo này được xuất bản với mục đích cung cấp thông tin và hoàn toàn không hàm ý khuyến cáo người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán.

Người đọc cần lưu ý: Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí có thể có những hoạt động hợp tác với các đối tượng được nêu trong báo cáo và có thể có xung đột lợi ích với các nhà đầu tư.

Báo cáo này thuộc bản quyền của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Mọi hành vi in ấn, sao chép, sửa đổi nội dung mà không được sự cho phép của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí đều được coi là sự vi phạm pháp luật.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Ban Phân tích

E -mail: research@psi.vn

Tel: (84-4) 3934 3888



PSI CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

Trụ sở chính:

18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội – ĐT: (84-4) 39343888; Fax: (84-4) 39343999

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 1, 18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội – ĐT: (84-4)39343888; Fax: (84-4)39343999

Chi nhánh Nam Định

Tầng 1, lô 13+21 Đường Đông A, Khu đô thị mới Hoà Vượng, Nam Định – ĐT: (84-350) 3677989; Fax: (84-350) 3677979

Chi nhánh Thanh Hoá

Tầng 1, số 38A đại lộ Lê Lợi, Thanh Hoá

Chi nhánh Nghệ An

Số 19, Quang Trung, Tp. Vinh, Nghệ An

Chi nhánh Hải Phòng

Số 5, Hồ Xuân Hương, quận Hồng Bàng, Hải Phòng

Chi nhánh TP.HCM:

Số 24 – 26 Hồ Tùng Mậu, Quận I, TP.Hồ Chí Minh – ĐT: (84-8) 39111818; Fax: (84-8) 39111919

Chi nhánh Vũng Tàu:

Phòng 112, Tòa nhà Petro Tower, số 08 Hoàng Diệu, TP.Vũng Tàu – ĐT: (84-64) 62545 20 - 22 - 23 -24 - 26; Fax: (84-64) 6254521

Chi nhánh Đà Nẵng:

Số 55-56 Đường Nguyễn Văn Linh, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng – ĐT: (84-0511) 3899338; Fax: (84-0511) 3899339